

Báo cáo cuối kì - Lap trinh web dat phong khach san Su dung cong nghe:

FrontEnd: HTML CSS Javascript

BackEnd:



Scan to open on Studocu

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



ĐỒ ÁN CUỐI KÌ MÔN LẬP TRÌNH WEB VÀ ỨNG DỤNG

Website đặt phòng khách sạn trực tuyến

Người hướng dẫn: Thầy Vũ Đình Hồng

Người thực hiện: Đoàn Phương Nam - 52000895

Nguyễn Văn Hậu – 52000887

Nguyễn Tiến Dũng - 52000883

Trần Hoàng Quang Din - 52000882

Lương Phan Hoàn Nhân - 52000889

Lóp : 503073



THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NĂM 2021 TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



ĐỒ ÁN CUỐI KÌ MÔN LẬP TRÌNH WEB VÀ ỨNG DỤNG

Website đặt phòng khách sạn trực tuyến

Người hướng dẫn: Thầy Vũ Đình Hồng

Người thực hiện: Đoàn Phương Nam - 52000895

Nguyễn Văn Hậu – 52000887

Nguyễn Tiến Dũng – 52000883

Trần Hoàng Quang Din – 52000882 Lương Phan Hoàn Nhân - 52000889

Lớp : 503073

Khoá : 24

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NĂM 2014

LÒI CẢM ƠN

Chúng em xin chân thành gửi lời cảm ơn này đến thầy **Vũ Đình Hồng** giảng viên phụ trách giảng dạy bộ môn Lập trình web và ứng dụng. Nhờ có sự tận tình giảng dạy, truyền đạt kiến thức của quý thầy mà chúng em mới đủ kiến thức để hoàn thành đồ án cuối kỳ này.

Song song với đó, chúng em cũng xin gửi lời cảm ơn đến Khoa Công Nghệ Thông Tin, trường Đại học Tôn Đức Thắng vì đã tạo điều kiện cho chúng em học tập, nghiên cứu trong suốt quá trình học tập môn học này nói riêng và cả quá trình học tại môi trường Đại học nói chung. Một lần nữa chúng em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến mọi người và chúc tất cả thật nhiều sức khỏe.

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
20
Tác giả
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

ĐỒ ÁN / BÁO CÁO ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi và được sự hướng dẫn khoa học của Thầy **Vũ Đình Hồng**. Các nội dung nghiên cứu, kết quả trong đề tài này là trung thực và chưa công bố dưới bất kỳ hình thức nào trước đây. Những số liệu trong các bảng biểu phục vụ cho việc phân tích, nhận xét, đánh giá được chính tác giả thu thập từ các nguồn khác nhau có ghi rõ trong phần tài liệu tham khảo.

Ngoài ra, trong Khóa luận/Đồ án tốt nghiệp còn sử dụng một số nhận xét, đánh giá cũng như số liệu của các tác giả khác, cơ quan tổ chức khác đều có trích dẫn và chú thích nguồn gốc.

Nếu phát hiện có bất kỳ sự gian lận nào tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung Khóa luận/Đồ án tốt nghiệp của mình. Trường Đại học Tôn Đức Thắng không liên quan đến những vi phạm tác quyền, bản quyền do tôi gây ra trong quá trình thực hiện (nếu có).

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Tác giả

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Đoàn Phương Nam Nguyễn Văn Hậu Nguyễn Tiến Dũng Trần Hoàng Quang Din



Lương Phan Hoàn Nhân

TÓM TẮT

Trong thời đại hiện nay, áp lực công việc của chúng ta tăng cao nên nhu cầu du lịch, nghỉ dưỡng cũng tăng theo. Để có một kỳ nghỉ trọn vẹn thì việc chọn lựa một chỗ nghỉ ngơi tốt là điều vô cùng cần thiết. Một khu du lịch tốt, một nơi để nghỉ dưỡng tốt và một nơi ở tốt là sự lựa chọn được ưu tiên hàng đầu. Chính vì thế để đáp ứng nhu cầu cho người dùng thì trang web booking hotel được tạo ra để giúp người dùng tìm hiểu và đặt phòng khách sạn một cách nhanh chóng. Để không phải chờ lâu lúc đăng ký phòng, để tránh trường hợp hết phòng và để người dùng có thời gian tìm hiểu và chọn lựa một cách kỹ càng nhất, nhóm chúng em đã tạo nên một website đặt phòng trực tuyến lấy tên là Luxstay nhằm thỏa mản được những yêu cầu của khách hàng.

Với đồ án này, nhóm chúng em xin trình bày quá trình tạo nên một website đặt phòng khách sạn trực tuyến. Chúng tôi chia làm 5 phần chính, trong đó:

Chương 1: Giới thiệu đề tài mà nhóm chúng em đang làm, lý do tụi em chọn đề tài này, đối tượng nghiên cứu, đối tượng khảo sát, giới hạn và phạm vi nghiên cứu, đưa ra được mục tiêu nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, ý nghĩa và thực tiễn của đề tài.

Chương 2: Cơ sở lý thuyết

Chương 3: Phân tích và thiết kế, đưa ra được các cái biểu đồ usecase, sơ đồ tuần tự (Sequence Diagram), ERD, sơ đồ lớp (Class Diagram), và bảng cơ sở dữ liệu được sử dụng trong website của nhóm chúng em. Sau khi phân tích xong, chúng em sẽ thiết kế những bản vẽ mẫu (Wireframes) để thực hiện được giao diện cho người dùng.

Chương 4: Hiện thực hóa,

Chương 5: Kết quả đạt được



MỤC LỤC

DANH MỤC HÌNH VỄ



DANH MỤC BẢNG BIỂU

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI

1. Lý do chọn đề tài

Công nghệ thông tin là một trong những lĩnh vực đi đầu trong sự phát triễn của nền kinh tế nhiều nước trên thế giới hiện nay và đặt biệt hơn là những nước đang phát triễn như Việt Nam hiện nay đang đẩy mạnh lĩnh vực này.

Với nhiều thành quả thành công trong xã hội, công nghệ thông tin được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực khác nhau, trở thành một phần không thể thiếu và là yếu tố quan trọng trong sự phát triễn của nền kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng.

Việc áp dụng công nghệ thông tin vào trong đời sống sẽ làm thay đổi cách làm việc, nâng cao hiệu suất lao động, nâng cao dân trí,... Vì thế, công nghệ thông tin trở thành nền kinh tế mũi nhọn của nước ta trong những năm tới đây.

Việc phát triễn nhanh tróng của lĩnh vực công nghệ thông tin, các nhà quản lý, nhà kinh doanh trong lĩnh vực này đã tận dụng điều này trong xã hội hiện nay. Việc con người muốn có sự giải trí hoặc thích đi khám phá thế giới xung quanh ngày càng trở nên cao. Vậy nên, các nhà kinh doanh của các công ty lớn đã nhận ra và hiểu được mong muốn của con người đã xây dựng nên một trang website giúp được con người trở nên thuận tiện, tiện lợi hơn trong đời sống. Ngoài ra, việc xây dựng trang website là hình thức truyền tải thông tin nhanh chóng, hiệu quả và phụ hợp với thực tại bây giờ. Những khách hàng có nhu cầu đặt,thuê phòng khách sạn một cách nhanh tróng và trực tiếp thuê thông qua website trực tuyến, giúp cho khách hàng tiết kiệm được rất nhiều thời gian và tiện lợi trong việc thuê được phòng khách san mà mình mong muốn.

Qua quá trình học tập trên lớp và cũng như tìm hiểu nhu cầu của thị trường, nhóm chúng em đã áp dụng những kiến thức trong lớp và kiến thức thực tế để xây dựng nên hệ thống "Website đặt phòng khách sạn trực tuyến" với sự hướng dẫn tận tình và chi tiết của giáo viên. Ngoài ra, khi làm báo cáo này còn giúp em và các thành viên trong nhóm nâng cao khả năng lập trình và được nhiều bài học cho các trang web sau. Vì kiến thức và kinh nghiệm lập trình, thiết kế còn hạn hẹp nên phần

mềm của nhóm chúng em chưa thực sự thu hút được khách hàng cũng như còn có nhiều thiếu sót trong quá trình làm. Rất mong là được nhận sự đóng góp của thầy và các bạn để phần mềm của nhóm chúng em có sự chỉnh sửa cũng như nâng cấp và hoàn thiện nữa.

2. Đối tượng nghiên cứu

Người sử dụng: Những người có nhu cầu đặt phòng khách sạn. Tất cả mọi người đều có thể tham gia trang website này

Công cụ hỗ trợ: Visual code(HTML,CSS,Javascript), Bootstrap, Jquery, Phpadmin, XAMPP

3. Đối tượng khảo sát

Người cung cấp thông tin: Quản lý và lễ tân tại các khách sạn.

- 4. Giới hạn và phạm vi nghiên cứu
- Mục đích nghiên cứu:

Đây là Website nhằm đặt và cho thuê các phòng có trong khách sạn của nhiều khách sạn đến khách hàng có nhu cầu, với các phòng và dịch vụ chi tiết, giá cả phù hợp, chính xác.

Phạm vi nghiên cứu: Các khách sạn ở TP.HCM và một số địa điểm du lịch trọng điểm.

5. Mục tiêu nghiên cứu

Giới thiệu, quản bá những địa điểm tham quan nổi tiếng. Các khách sạn chuẩn chất lượng 5 sao, cách liên lạc, những điều khoản quyền lợi mà khách hàng khi thuê phòng khách sạn ở trang web của nhóm chúng em.

Giúp khách hàng có thể tìm được những căn phòng khách sạn gần với địa điểm du lịch mà bạn yêu thích, phù hợp với nhu cầu của mình, ...

Tiếp nhận những phản hồi của khách hàng về chất lượng của căn phòng khách sạn cũng như các quy trình làm việc của khách sạn thông qua website.

- 6. Phương pháp nghiên cứu
- Tìm kiếm tài liệu về xây dựng trang web (HTML,CSS,Javascript)
- Tìm hiểu về Bootstrap, Jquery



- Tham khảo các trang webiste đặt phòng khách sạn trên mạng (Agoda, Traveloka, ...)
 - Vận dụng vào việc thiết kế và xây dựng ứng dụng Web
- Thu thập những tài liệu liên quan đến nghiệp vụ quản lý Website đặt phòng khách sạn trực tuyến.
 - Tham khảo tài liệu về Database để đẩy dữ liệu lên trang web
- Tham khảo tài liệu, tiến hành coding trên các công cụ phần mềm và hoàn thành website.
 - 7. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Website được xây dựng nhằm giải quyết nhu cầu thực tiễn của khách hàng. Qua đó cũng nắm bắt được khách hàng mong muốn điều gì, từ đó đưa ra các giải pháp phù hợp cho người dùng.

Giúp các doanh nghiệp và chủ khách sạn có thể quản bá khách sạn của mình đến với các khách hàng.

Mặc dù đề tài này được các doanh nghiệp đã và đang thực hiện rất thành công nhưng vẫn còn một số điểm cần được cân nhắc và chỉnh sửa. Việc xây dựng website đặt phòng khách sạn trực tuyến nhằm mục đích khách hàng có thể lựa chọn được khách sạn kèm với dịch vụ tốt nhất, tiết kiệm dược nhiều thời gian cho khách hàng và chủ doanh nghiệp có thể giảm chi phí marketing cũng như quản bá khách sạn của mình, từ đó có nhiều khách hàng tiềm năng tới khách sạn của mình hơn.

Về khách hàng, đem lại sự tiện ích cho khách hàng bằng các tính năng như thanh toán trực tuyến, đặt phòng mà không cần phải tạo tài khoản, có thể thêm một số dịch vụ ngoài khách sạn, cập nhật thông tin khách sạn và hiễn thị một số chức năng đã được định sẵn.

Về quản lý, giúp cho người quản lý giải quyết vấn đề quản lý thông tin khách hàng, quản lý chất lượng khách sạn, người truy cập, nguồn lực tìm kiếm của khách hàng, tìm kiếm những khách sạn tiềm năng và chất lượng phù hợp với khách hàng để có thể đưa lên hệ thống. Có thể lấy khảo sát của khách hàng để phát triễn trang website.

Đạt hiệu quả về tối ưu nghiệp vụ đặt phòng khách sạn trực tuyến, tiết kiệm chi phí và nguồn lực, thời gian và công sức mà trang web mang lại cho khách hàng và người chủ doanh nghiệp.

CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ THUYẾT

- 1. Giới thiệu về website
- 1.1 Website là gì?

Một trang web tồn tại dưới dạng tập tin HTML hoặc XHTML có thể truy cập bằng giao thức HTTP hoặc HTTPS. Website cho phép người dùng đưa thông tin cá nhân, thông tin doanh nghiệp hay đăng tải bất kì chủ đề gì để người khác có thể truy cập.

Một trình duyệt hiễn thị trên một trang web trên máy tính hoặc trên di động, website là một tập hợp các trang được liên kết với nhau trên internet, được gộp lại và 1 cái tên chung. Và Website đó sẽ chứa thông tin hoặc dịch vụ được cung cấp bởi doanh nghiệp/tổ chức và có thể tồn tại ở nhiều dạng hình thức khác nhau: văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, ...

1.2 Các yêu cầu tối thiếu về một website

Chọn lựa tên miền website

Lựa chọn một tên miền thật tốt để khách hàng dễ tiếp cận, dễ ghi nhớ sẽ giúp gia tăng hiệu quả kinh doanh cho công ty/ cửa hàng của mình.

Xác định các tính năng của website

Tùy theo nhu cầu của công ty/khách hàng, chúng ta sẽ đưa những chức năng của website được coi là quan trọng nhất để người dùng có thể quan tâm và sử dụng.

Nếu công ty/khách hàng không có yêu cầu gì về tính năng, thì những tính năng cơ bản của trang web mà chúng ta có thể là đó là: thông tin giới thiệu công ty, thông tin – hình ảnh dịch vụ, sản phẩm, thông tin liên hệ, các hình ảnh liên quan đến công ty,...

Bạn phải tìm hiểu cũng như tiếp cận khách hàng để trao đổi, cũng như đưa ra những chức năng phù hợp với nhu cầu của khách hàng, từ đó thống nhất yêu cầu xây dựng website dễ hơn.

Xác định các yêu cầu về mặt giao diện website

- 1.3 Quy trình thiết kế trang website
- 1 Tiếp nhận yêu cầu, thông tin từ khách hàng
- 2 Lập kế thoạch
- 3 Lựa chọn tên miền và hosting
- 4 Thiết kế giao diện
- 5 Xây dựng tính năng website
- 6 Kiểm tra và chỉnh sửa
- 7 Đào tao
- 8 Bảo trì
- 2. Ngôn ngữ để xây dựng một trang website
- 2.1 Giao diện của trang website (Font-end)

2.1.1 HTML

HTML là viết tắt của HyperText Markup Language. Nó được sử dụng để thiết kế các trang web bằng ngôn ngữ đánh dấu. HTML là sự kết hợp của ngôn ngữ Siêu văn bản và Đánh dấu (Hypertext and Markup Language). Siêu văn bản xác định liên kết giữa các trang web. Ngôn ngữ đánh dấu được sử dụng để xác định tài liêu văn bản trong thẻ xác định cấu trúc của các trang web. Ngôn ngữ này được sử dụng để chú thích (ghi chú cho máy tính) văn bản để máy móc có thể hiểu nó và thao tác với văn bản cho phù hợp. Hầu hết các ngôn ngữ đánh dấu (ví dụ: HTML) đều có thể đọc được. Ngôn ngữ sử dụng các thẻ để xác định thao tác nào phải được thực hiện trên văn bản.

HTML sử dụng các thẻ và phần tử được xác định trước cho trình duyệt biết cách hiển thị nội dung đúng cách. Hãy nhớ bao gồm các thẻ đóng. Nếu bỏ qua, trình duyệt sẽ áp dụng hiệu ứng của thẻ mở cho đến cuối trang.

Hình

2.1.2 CSS

CSS là chữ viết tắt của Cascading Style Sheets, nó là một ngôn ngữ được sử dụng để tìm và định dạng lại các phần tử được tạo ra bởi các ngôn ngữ đánh dấu



(HTML). Nói ngắn gọn hơn là ngôn ngữ tạo phong cách cho trang web. Bạn có thể hiểu đơn giản rằng, nếu HTML đóng vai trò định dạng các phần tử trên website như việc tạo ra các đoạn văn bản, các tiêu đề, bảng,...thì CSS sẽ giúp chúng ta có thể thêm style vào các phần tử HTML đó như đổi bố cục, màu sắc trang, đổi màu chữ, font chữ, thay đổi cấu trúc...

Phương thức hoạt động của CSS là nó sẽ tìm dựa vào các vùng chọn, vùng chọn có thể là tên một thẻ HTML, tên một ID, class hay nhiều kiểu khác. Sau đó là nó sẽ áp dụng các thuộc tính cần thay đổi lên vùng chọn đó.

Hình

2.1.3 Javascript

JavaScript là một ngôn ngữ lập trình website, được tích hợp và nhúng trong HTML giúp website sống động hơn. JavaScript cho phép kiểm soát các hành vi của trang web tốt hơn so với khi chỉ sử dụng mỗi HTML. Vậy ứng dụng thực tiễn của JavaScript là gì? Các slideshow, pop-up quảng cáo và tính năng autocomplete của Google là những ví dụ dễ thấy nhất cho bạn, chúng đều được viết bằng JavaScript.

JavaScript là ngôn ngữ lập trình được hỗ trợ hầu như trên tất cả các trình duyệt như Firefox, Chrome, ... thậm chí các trình duyệt trên thiết bị di động.

Hình

- 2.1.4 Các thư viên hỗ trơ
- 2.1.4.1 Bootstrap

Bootstrap là một khuôn khổ giao diện người dùng mã nguồn mở và miễn phí giúp tăng tốc và đơn giản hóa quá trình phát triển web. Ngoài các plugin JavaScript tùy chọn, Bootstrap đi kèm với các mẫu thiết kế dựa trên HTML và CSS cho kiểu chữ, biểu mẫu, nút, bảng, điều hướng, phương thức và băng chuyền hình ảnh. Với Bootstrap, bạn có thể tạo các thiết kế đáp ứng cho các thiết bị khác nhau.

Hình

2.1.4.2 Jquery

Jquery là thư viện Javascript đa nền tảng và giàu tính năng, thiết kế để tối ưu hóa client-side scripting của HTML. Jquery giúp chạy HTML document traversal và manipulation, animation, event handling và AJAX chỉ bằng một API rất dễ sử dụng, có thể hoạt động trên nhiều trình duyệt khác nhau. Jquery ngoài ra còn được sử dụng để bổ sung vào các animation.

Những module phổ biến của Jquery:

- + Ajax (xử lý Ajax)
- + Effect (xử lý hiệu ứng)
- + DOM (xử lý Data Object Model)
- + Event (xử lý sự kiện)

+ ...

Hình

2.2 Cơ sở dữ liệu của trang website (Back-end)

2.2.1 PHP

PHP (Hypertext Preprocessor) là một ngôn ngữ lập trình kịch bản được dùng chủ yếu để phát triển các ứng dụng viếc cho máy chủ, mã nguồn mở, dùng cho mục đích tổng quát. Nó phụ hợp với web bởi vì nó có thể dễ dàng nhúng vào trang HTML, giúp cho các ứng dụng web được tối ưu hóa, tốc độ nhanh, nhỏ gọn.

PHP cho phép kết nối với hầu như các loại cơ sở dữ liệu như MySQL, mSQL, ... Nhờ vậy, bạn sẽ không bị giới hạn và có thể chọn cơ sở dữ liệu tối ưu nhất cho ứng dụng của bạn.

Ngoài ra, PHP còn có thư viện phong phú, có rất nhiều sách hướng dẫn và các tài liệu kham khảo có sắn, cung cấp kiến thức hữu ích cho các lập trình viên mới bắt đầu.

Hình



2.2.2 SQL ,MySQL và SQL Server

- SQL (Structured Query Language) là ngôn ngữ truy vấn mang tính cấu trúc, là một ngôn ngữ máy tính phổ biến để tạo, sửa, xóa và lấy dữ liệu từ một hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ thông qua các bảng.
- MySQL là hệ quản trị cơ sở dữ liệu tự do nguồn mở phổ biến nhất thế giới và được các nhà phát triễn ưu chuộng trong quá trình phát triễn ứng dụng. Nó sử dụng ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc (SQL) và được áp dụng trong ứng dụng web làm nơi lưu trữ thông tin bằng PHP.
- SQL Server là hệ quản trị Database của Microsoft, bảo mật khá tốt. SQL Server là một trong những RDBMS được phổ biến bên cạch MySQL,

Hình

2.2.3 API

API (Application Programming Interface) là phương pháp kết nối các thư viện và ứng dụng khác. Với các trình duyệt thì sẽ có các chức năng khác nhau tùy vào mục đích sử dụng. API là một phần mềm giao tiếp giữa chương trình và hệ điều hành. Ngoài ra, API cung cấp khả năng truy xuất đến một tập các hàm hay dùng, giúp việc truy xuất và sử dụng hàm trở nên nhanh chóng và dễ dàng hơn nhiều.

Web API là một trong những công nghệ mới của Microsoft dùng để xây dựng dịch vụ thành phần phân tán. Web API là mô hình dùng để hỗ trợ MVC bao gồm: Router, controller, action result, filter, loc container, model binder, unit test, ... Bên cạch đó còn hỗ trợ restful đầy đủ các phương thức: GET/POST/PUT/DELETE dữ liệu.

Hình

3. Tổng quan về website đặt phòng khách sạn trực tuyến

Website đặt phòng khách sạn trực tuyến là website sử dụng hệ thống đặt phòng khách sạn trực tuyến dùng để quản lý phòng khách sạn trực tuyến như là: xem được phòng, giá phòng, các dịch vụ đi kèm theo, từ đó khách hàng có thể đặt

phòng và thanh toán trực tuyến. Hệ thống sẽ tự động áp dụng các chương trình khuyến mãi và phản hồi thông tin thanh toán với khách hàng. Lưu trữ, bảo mật, sắp xếp, thống kê toàn bộ thông tin của khách hàng đã được đặt và sử dụng dịch vụ sẽ được bên hệ thống ghi nhận và lưu lại.

Hiện nay, có tới 80% mọi người tìm hiểu thông tin trên internet trước khi đặt phòng, nên việc tạo ra một website mà có thể giúp người dùng có thể tin tưởng và xem qua các phòng khách sạn trước khi đặt là một chuyện hợp với người dùng hiện nay. Ngoài ra, người dùng còn có thể kiếm thêm những cái voucher hay mã giảm giá để có thể giảm được một số tiền và có thể di tới khách sạn đó.

Internet là một công cụ phổ biến hiện nay, với nhu cầu người dùng sẽ xem qua review trên mạng nên các chủ khách sạn sẽ tận dụng điều này làm chiến thuật marketing trên internet sẽ dễ dàng hơn, tiết kiệm được nhiều chi phí, tiếp cận được nhiều khách hàng hơn, tăng độ tin cậy cũng như độ uy tín khi tới khách sạn của bạn.

CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ HỆ THỐNG

3.1 Đặc tả yêu cầu hệ thống

Loại yêu cầu	Chi tiết	
Yêu cầu chức năng	 Hệ thống hỗ trợ khách hàng đăng nhập, đăng ký Hệ thống hỗ trợ khách hàng xem thông tin đặt phòng 	
	Hệ thống hỗ trợ khách hàng xem lịch sử đặt phòng	
	Hệ thống hỗ trợ khách hàng đặt phòng	
	Hệ thống hỗ trợ khách hàng trả phòng	
	Hệ thống hỗ trợ khách hàng thanh toán	
	Hệ thống hỗ trợ nhân viên quản lý phòng	
	 Hệ thống hỗ trợ nhân viên quản lý cho thuê/đặt 	
	phòng	
	Hệ thống hỗ trợ nhân viên quản lý thanh toán	
	Hệ thống hỗ trợ nhân viên quản lý thông tin khách	
	hàng	
	 Hệ thống hỗ trợ thống kê báo cáo 	
Yêu cầu phi chức	Hiệu suất hoạt động hệ thống	
năng	Sao lưu dữ liệu	
	Khả năng tiếp cận người dùng	
	Bảo mật thông tin khách hàng	
	Khả năng tương thích thiết bị ngoại vi	
	Khả năng bảo trì hệ thống	

3.1.1 Yêu cầu chức năng

- Đối với người dùng:
- 1. Đăng ký: cho phép khách hàng tạo tài khoản (user name và password) để đăng nhập vào hệ thống đặt phòng khách sạn. Tài khoản này bao gồm các thông tin cá nhân của khách hàng như: họ và tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ, CMND, email, số điện thoại, liên kết ngân hàng,. . .

- 2. Đăng nhập: cho phép khách hàng sử dụng user name và password đã đăng ký trước đó để đăng nhập vào hệ thống và sử dụng các chức năng chính cũng như các chức năng khác của hệ thống.
- 3. Xem thông tin phòng: cho phép khách hàng có thể xem được các thông tin của các phòng hiện có trong khách sạn, trạng thái của phòng như trống hay đã hết. Các thông tin gồm: tên phòng, loại phòng, giá phòng, đánh giá, tiện ích kèm theo,. . .
- 4. Xem lịch sử đặt phòng: Cho phép khách hàng xem lịch sử đặt phòng để biết những phòng nào đã đặt vào thời gian nào, thời gian đến hạn trả phòng,...
- 5. Đặt phòng: Cho phép khách hàng đặt phòng thông qua website online của hệ thống. Khách hàng được chọn phòng tùy theo nhu cầu của mình, chọn ngày giờ sử dụng phòng với giá cả phù hợp nhất.
- 6. Trả phòng: Khi khách hàng không có nhu cầu thuê phòng ở khách sạn nữa thì có thể yêu cầu trả phòng thông qua website, tất nhiên khách hàng sẽ phải chịu phí trả phòng.
- 7. Thanh toán: Hỗ trợ cho khách hàng thanh toán sau khi đặt phòng mong muốn. Hệ thống hỗ trợ khách hàng có thể thanh toán thông qua thẻ ngân hàng nội địa hoặc quốc tế hoặc các ví điện tử có hỗ trợ trong hệ thống.
- Đối với quản trị viên:
- 1. Quản lý khách hàng: Mỗi khách hàng của khách sạn đều được khách sạn quản lý những thông tin sau: Họ tên, giới tính, địa chỉ, điện thoại, số CMND hoặc Passport (hoặc các văn bằng khác có hình).
- 2. Quản lý phòng: Các phòng của khách sạn được quản lý dựa vào phòng số, loại phòng, trạng thái, giá cơ bản. Khách sạn gồm có các loại phòng tương ứng với giá.
- 3. Quản lý cho thuê/đặt phòng: Tất cả các thông tin đăng ký thuê phòng đều được quản lý dựa trên người đặt phòng, họ tên khách đăng ký, thời



- gian đặt phòng, thời gian trả phòng, số tiền thanh toán và trạng thái thanh toán.
- 4. Quản lý dịch vụ: Khách sạn còn quản lý thông tin về dịch vụ: tên dịch vụ, giá tiền, đơn vị. Tại khách sạn có nhiều loại dịch vụ như: điện thoại, ăn uống, giặt ủi, đưa đón khách, chuyên chở đồ cho khách (khi khách yêu cầu)...
- 5. Quản lý thanh toán: Các hóa đơn, biên lai thanh toán sẽ được khởi tạo, lưu trữ ở đây. Hệ thống tự động cập nhật khi nhân viên nhập thông tin hóa đơn, và cuối tháng sẽ báo cáo tổng thư/chi cho cấp trên.
- 6. Quản lý thống kê báo cáo: Thông tin phòng trống, số lượng khách hàng vào ra,. . . sẽ được báo cáo cho quản trị viên nhằm để thuận tiện hơn cho việc đánh giá hệ thống. Ngoài ra những dữ liệu này còn cung cấp cho các chức năng khát hoạt động tốt hơn.
- 3.1.2 Yêu cầu phi chức năng
- a. Hiệu xuất
- Thời gian truy vấn của hệ thống là tìm kiếm dưới 5 giây.
- Hệ thống phục vụ được 2000 người sử dụng cùng lúc.
- Hệ thống xử lý 5.000 lượt giao dịch thanh toán trong 1 giờ.
- b. Sao luu
- -Việc sao lưu dữ liệu rất quan trọng bởi những dữ liệu bao gồm thông tin khách hàng, nhân viên, sản phẩm, cơ sở tiện nghi, bảng báo cáo, thống kê,...
 - Hệ thống sẽ có khả năng dự trữ dung lượng lớn các dữ liệu đã được tải lên.
 - c. Khả năng tiếp cận
- Hệ thống thân thiện, giao diện dễ sử dụng, dễ thao tác, tương thích với mọi lứa tuổi.
 - Cung cấp đầy đủ thông tin cho người sử dụng.
 - d. Bảo mật

Bảo mật chính là yếu tố được quan tâm hàng đầu khi thời đại công nghệ đang càng ngày phát triển. mọi hệ thống phải được bảo mật vững chắc để phòng tránh

những thiệt hại cho hệ thống mà kẻ gian có thể gây ra. Vì thế, hệ thống sẽ được bảo mật bằng các phương thức sau:

- + Hệ thống xác thực người dùng bằng mật khẩu.
- + Hệ thống mã hóa các giao dịch để tránh bị nghe lén thông tin.
- e. Khả năng tương thích

Hệ thống tương tác với máy in bên ngoài (in ấn tài liệu, báo cáo thống kê, in vé, mã giao dịch thanh toán. . .). Hệ thống tương tác với hệ thống ngân hàng và ví điện tử.

f. Khả năng bảo trì

Đảm bảo 100 % dữ liệu không bị thay đổi hoặc bị mất trong quá trình sửa chữa hay thay đổi cơ sở dữ liệu.

g. Khả năng chuyển đổi

Hệ thống có khả năng chuyển đổi ngôn ngữ, giao diện khi sử dụng các thiết bị khác nhau.

3.2 Mô hình Usecase

3.2.1 Các tác nhân tham gia hệ thống

STT	Tác nhân	Vai trò
1	Người quản trị viên	Người quản lý trang web về các khách sạn,
	(Admin)	phòng, đơn đặt phòng, phản hồi, chăm sóc
		khách hàng, người dùng,
2	Người dùng (User)	Người có nhu cầu đặt phòng khách sạn trực
		tuyến với website.
3	Hệ thống (System)	Xử lý các chức năng của Website.

Bảng

3.2.2 Xác định các Usecase

STT	Tác nhân	Usecase	Ý nghĩa
1	Khách hàng	Đăng ký và đăng nhập	Tạo 1 tài khoản để hưởng
			quyền lợi của khách hàng,
			đăng nhập để sử dụng đầy

	đủ các chức năng của trang
	web và sau đó đăng xuất
	khỏi tài khoản để bảo mật tài
	khoản.
Đăng nhập bằng tài	Thực hiện đăng nhập với tài
khoản Google,	khoản Google, Facebook,
Facebook, Twitter	Twitter của khách hàng.
Quên mật khẩu	Giúp khách hàng lấy lại mật
	khẩu.
Xem thông tin phòng	Giới thiệu và trưng bày các
	thông tin liên quan về
	phòng.
Đặt phòng	Giúp khách hàng thực hiện
	đặt phòng đã chọn.
Thanh toán	Giúp khách hàng thực hiện
	thanh toán đơn đặt phòng
	thông qua các ngân hàng
	liên kết với hệ thống.
Lịch sử đặt phòng	Khách hàng có thể xem lại
	lịch sử đặt phòng để coi lại
	thông tin phòng, thanh toán.
Phản hồi	Tiếp nhận những phản hồi
	của khách hàng và trả lời
	cho khách hàng thông qua
	email hoặc tin nhắn bot.
Tìm kiếm phòng	Giúp khách hàng tìm kiếm
	phòng dựa trên những từ
	khóa ngày đến ngày đi để
	tiết kiệm thời gian.

	Quản lý thông tin cá	Giúp khách hàng xem thông
	nhân	tin cá nhân, cập nhập bổ
		sung thông tin cá nhân, hỗ
		trợ cho việc thanh toán.
Quản trị viên	Đăng nhập và đăng	Đăng nhập để sử dụng đầy
	xuất	đủ các chức năng của trang
		website và sau đó đăng xuất
		khỏi tài khoản để bảo mật tài
		khoản.
	Quản lý khách sạn	Giúp tạo, sửa, xóa khách
		sạn.
	Quản lý loại phòng	Giúp tạo, sửa, xóa phòng.
	Quản lý người dùng	Giúp hiễn thị, cập nhật trạng
		thái, xóa người dùng, xuất
		dữ liệu người dùng.
	Quản lý phản hồi	Giúp hiễn thị, phản hồi.
	Quản lý quản trị viên	Giúp tạo, sữa, xóa, phân
		quyền quản trị viên.
	Quản lý đơn đặt phòng	Giúp hiển thị, cập nhập trạng
		thái đơn hàng, xóa đơn đặt
		phòng, xuất dữ liệu đơn đặt
		phòng.
	Xem thống kê	Hiển thị các bảng số liệu
		thống kê của trang web.
Hệ thống	Gửi form đặt phòng	Gửi mẫu đơn đặt phòng trực
		tuyến đến người dùng khi
		người dùng muốn đặt phòng
		khách sạn.
	Gửi nội dung phản hồi	Gửi nội dung phản hồi cho

		khách hàng.
	Hiễn thị thông báo	Hiển thị thông báo khi có
		khách hàng đặt phòng, phản
		hồi từ khách hàng,
	Gửi email xác nhận	Gửi email một mã xác nhận
	đăng ký	đăng ký tài khoản, trách
		email åo, scam

Bảng

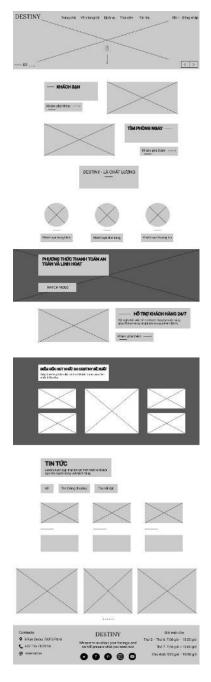
3.2.3 Biểu đồ Usecase tổng quát

Hình

- 3.2.3.1 Usecase khách hàng
- 3.2.3.2 Usecase quản trị viên
- 3.3 Biểu đồ tuần tự (Sequence Diagram)
- 3.4 Mô hình thực thể kết hợp (ERD Diagram)
- 3.5 Biểu đồ lớp (Class Diagram)
- 3.6 Biểu đồ cơ sở dữ liệu (Database Diagram)

3.7 Thiết kế hệ thống

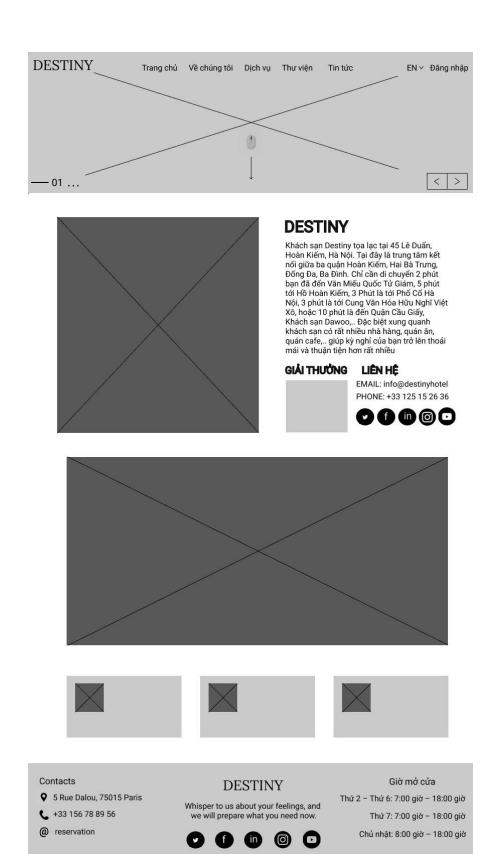
3.7.1 Wireframes trang chủ



3.7.2 Wireframes về chúng tôi



19



3.7.3 Wireframes dịch vụ



3.7.4 Wireframes thư viện

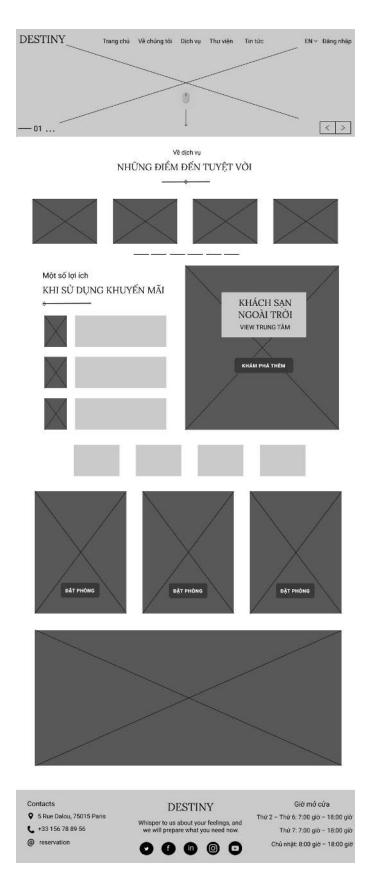
@ reservation



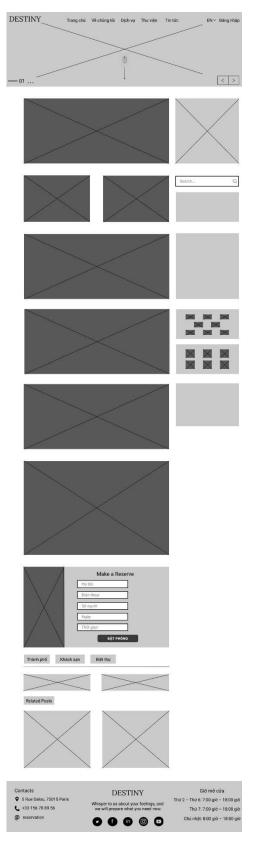
Chủ nhật: 8:00 giờ - 18:00 giờ

6 6 6

21

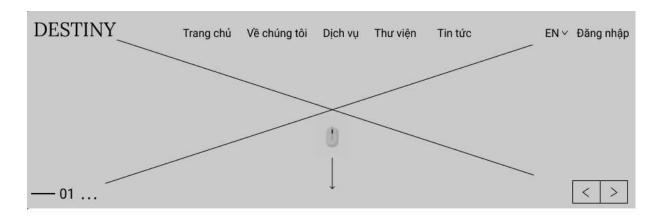


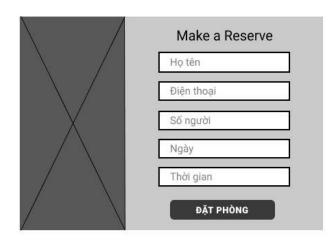
3.7.5 Wireframes tin tức

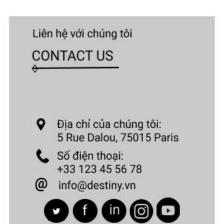


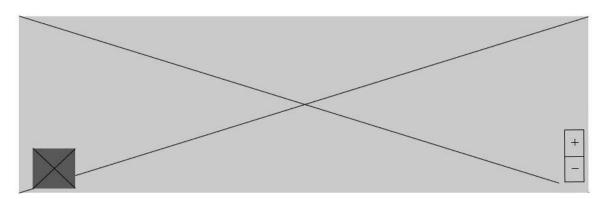
3.7.6 Wireframes liên hệ





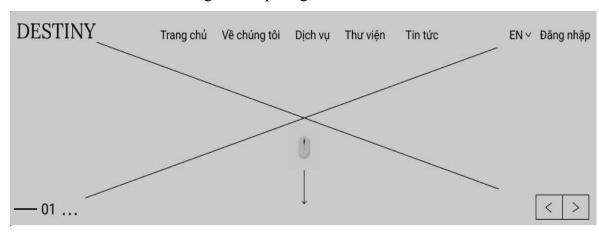


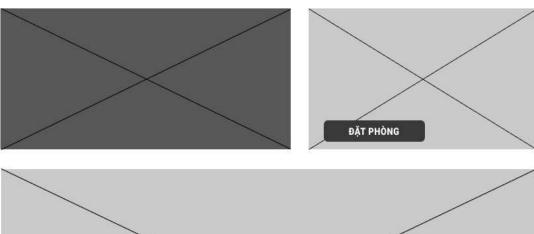


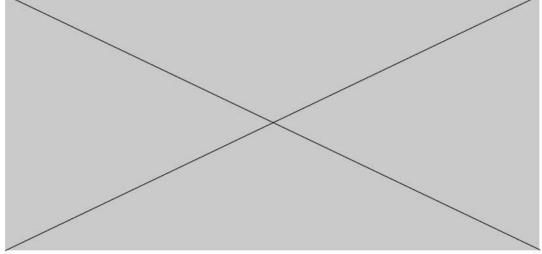




3.7.7 Wireframes thông tin đặt phòng







Contacts

DESTINY

Giờ mở cửa

Find 2 - Thứ 6: 7:00 giờ - 18:00 giờ

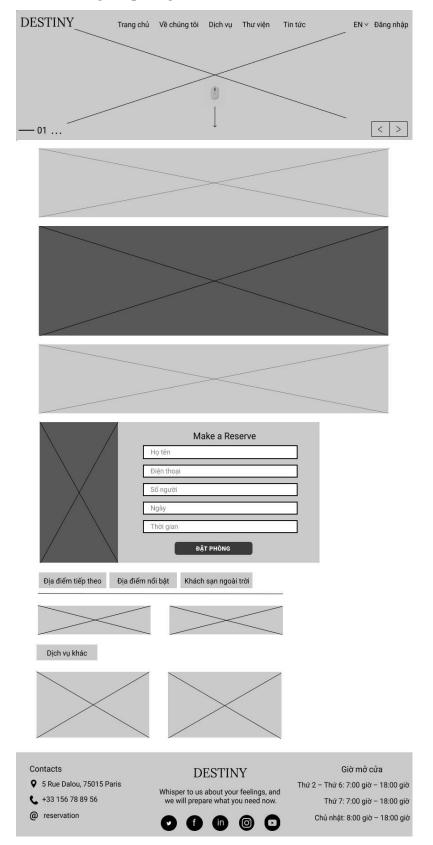
Whisper to us about your feelings, and we will prepare what you need now.

Whisper to us about your feelings, and we will prepare what you need now.

Chủ nhật: 8:00 giờ - 18:00 giờ



3.7.8 Wireframes thông tin phòng



3.7.9 Wireframes đăng nhập

 $DESTINY \\ {\it Trang chủ} \quad {\it Về chúng tôi} \quad {\it Dịch vụ} \quad {\it Thư viện} \quad {\it Tin tức} \\ {\it EN} \, \lor \, \, {\it Đăng nhập}$

Đăng nhập
Let us create your account

Họ và tên

Email

Mật khẩu

Đăng nhập

Nếu bạn chưa có tài khoản
Hãy tạo cho bản thân một tài khoản đi nào!

Contacts

DESTINY

Giờ mở cửa

Thứ 2 − Thứ 6: 7:00 giờ − 18:00 giờ

Whisper to us about your feelings, and we will prepare what you need now.

Thứ 7: 7:00 giờ − 18:00 giờ

Chủ nhật: 8:00 giờ − 18:00 giờ

3.7.10 Wireframes đăng ký

 $DESTINY \\ \qquad \qquad \text{Trang chủ} \quad \text{Về chúng tôi} \quad \text{Dịch vụ} \quad \text{Thư viện} \quad \text{Tin tức} \\ \qquad \qquad \text{EN} \, \vee \, \, \text{Đăng nhập}$





CHƯƠNG 3 – CƠ SỞ LÝ THUYẾT / NGHIÊN CỨU



TÀI LIỆU THAM KHẢO

PHŲ LŲC

Phần này bao gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc hỗ trợ cho nội dung luận văn như số liệu, biểu mẫu, tranh ảnh. . . . nếu sử dụng những câu trả lời cho một bảng câu hỏi thì bảng câu hỏi mẫu này phải được đưa vào phần Phụ lục ở dạng nguyên bản đã dùng để điều tra, thăm dò ý kiến; không được tóm tắt hoặc sửa đổi. Các tính toán mẫu trình bày tóm tắt trong các biểu mẫu cũng cần nêu trong Phụ lục của luận văn. Phụ lục không được dày hơn phần chính của luận văn